TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-DS	*Đồng Văn, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Hoàng Thị Vân

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 13/2024/TLST-DS ngày 27/11/2024 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo Quyết định mở phiên họp số 01/2025/QĐST-DS ngày 28/3/2025; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 01/TB-TA ngày 08/4/2025.

Người yêu cầu: Anh Sùng Mí C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vàng Thị C1, sinh năm 1992; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn K, xã M, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp anh Sùng Mí C trình bày: Anh C và chị Vàng Thị C1 tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc và không mâu thuẫn gì, đến đầu năm 2017 anh C đi làm thuê xa nhà, đến cuối tháng 9/2017 anh C về nhà thì không thấy chị C1 đâu, anh C có hỏi thăm hàng xóm thì được biết chị C1 đi chợ Đ từ đầu tháng 9/2017 và không thấy trở về. Từ khi chị C1 biệt tích, anh C và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm như báo cho chính quyền địa phương, thông báo cho bạn bè và người thân hai bên nội ngoại đi tìm kiếm chị C1 nhiều lần, ở nhiều nơi nhưng không thấy tin tức gì về chị Vàng Thị C1. Vì vậy anh C yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vàng Thị C1 mất tích để ổn định cuộc sống.

Tại phiên họp, anh Sùng Mí C vẫn giữ nguyên quan điểm về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vàng Thị C1 mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ việc cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, hợp tác tốt với Tòa án. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân huyện Đ đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, nhưng không thấy chị Vàng Thị C1 quay về địa phương. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ áp dụng Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự để chấp nhận yêu cầu của anh Sùng Mí C, ra quyết định tuyên bố chị Vàng Thị C1 mất tích. Về lệ phí, anh Sùng Mí C là người dân tộc thiểu số, sinh sống xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm. Về phí nhắn tìm đăng trên báo Công lý và phát trên Đài tiếng nói Việt Nam, anh Sùng Mí C phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn yêu cầu của anh Sùng Mí C về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vàng Thị C1 mất tích được Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: Anh Sùng Mí C và chị Vàng Thị C1 đăng ký kết hôn với nhau năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối tháng 9/2017 thì chị Vàng Thị C1 tự ý bỏ nhà đi biệt tích đến nay không có tin tức gì. Anh C và gia đình đã đi tìm kiếm chị C1 nhiều lần, ở nhiều nơi nhưng không thấy tin tức gì về chị C1, tính đến nay chị C1 đã biệt tích hơn 07 năm. Việc chị Vàng Thị C1 biệt tích đã được cơ quan quản lý hộ khẩu Công an xã M, huyện Đ, tỉnh Hà Giang xác nhận chị Vàng Thị C1 đi khỏi nơi cư trú từ tháng 9/2017 cho đến nay chị C1 không có mặt tại nơi cư trú và không có tin tức gì về chị Vàng Thị C1.

Sau khi thụ lý việc dân sự theo đơn yêu cầu của anh Sùng Mí C, Tòa án nhân dân huyện Đ đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Vàng Thị C1. Thông báo tìm kiếm chị Vàng Thị C1 đã được Báo Công lý đăng tin trên 03 số bào liên tiếp số 97, 98 và 99 ra các ngày 04, 06, 11/12/2024; Đài tiếng nói Việt Nam đã phát tin nhắn tìm chị Vàng Thị C1 trong 03 ngày liên tiếp, phát vào 17 giờ 30 phút các ngày 10, 11, 12/12/2024. Đến nay đã hết thời hạn thông báo nhưng vẫn không có tin tức xác thực về chị Vàng Thị C1 còn sống hay đã chết. Từ những nhận định trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự, có đủ cơ sở để chấp

nhận yêu cầu của anh Sùng Mí C.

[3] Về phí nhắn tìm chị Vàng Thị C1 đăng trên báo Công lý và phát trên Đài tiếng nói Việt Nam, anh Sùng Mí C phải chịu phí, anh C đã nộp đủ.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Sùng Mí C là người dân tộc thiểu số, sinh sống xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 12; khoản 5 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu của anh Sùng Mí C.

1. Tuyên bố chị Chị Vàng Thị C1, sinh năm 1992, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn K, xã M, huyện Đ, tỉnh Hà Giang mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Sùng Mí C được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đ;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã M, huyện Đ;
- Lưu hồ sơ VDS, VP

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân